

1. Chọn dạng sai về “luồng dữ liệu không bình thường”

- ☐ Định nghĩa và được định nghĩa lại.
- ☐ Chưa được định nghĩa nhưng lại được sử dụng
- ☐ Được định nghĩa nhưng không được sử dụng
- ☒ Không được định nghĩa ngoài hàm, nhưng trong hàm được định nghĩa và được sử dụng.

2. Câu nào không đúng trong kỹ thuật kiểm thử hộp đen

- ☒ Kiểm thử luồng dữ liệu (data flow testing)
- ☐ Kiểm thử dựa trên phân hoạch tương đương (equivalence class partitioning)
- ☐ Phân tích giá trị bao (boundary value analysis)
- ☐ Kiểm thử dựa trên bảng quyết định (decision table testing)

3. Câu nào đúng trong kỹ thuật kiểm thử hộp trắng

- ☒ Kiểm thử luồng dữ liệu (data flow testing)
- ☐ Kiểm thử dựa trên phân hoạch tương đương (equivalence class partitioning)
- ☐ Phân tích giá trị bao (boundary value analysis)
- ☐ Kiểm thử ca sử dụng (Use case testing)

4. Phân tích luồng dữ liệu nghiên cứu vấn đề gì :

- ☐ Tỷ lệ thay đổi giá trị dữ liệu như thi hành chương trình
- ☒ Sự sử dụng dữ liệu trên những con đường xuyên suốt mã chương trình.
- ☐ Bản chất phức tạp của mã chương trình
- ☐ Khả năng bị hiệu ứng nút cổ chai của chương trình.

5. Đâu là không đúng về tiêu chuẩn kiểm thử bao phủ

- ☐ Tiêu chuẩn kiểm thử bao phủ có thể được đo trong điều kiện của các khoản được thực hiện bởi bộ kiểm thử.
- ☐ Phạm vi của tiêu chuẩn kiểm thử bao phủ là phần trăm số yêu cầu của người dùng được thực hiện qua.
- ☒ Phạm vi của tiêu chuẩn kiểm thử bao phủ là phần trăm của lỗi được tìm thấy
- ☐ Tiêu chuẩn kiểm thử bao phủ thường được sử dụng khi chỉ rõ tiêu chuẩn kiểm thử hoàn toàn.

6. Câu nào là đúng về kiểm thử hộp trắng và đen:

- ☐ Phân hoạch tương đương, Kiểm thử dựa trên bảng quyết định và kiểm thử luồng kiểm soát là kiểm thử hộp trắng.

- ☐ Phân hoạch tương đương, Phân tích giá trị bao, kiểm thử luồng dữ liệu là kiểm thử hộp đen.
- ☒ Phân hoạch tương đương, Chuyển trạng thái, kiểm thử ca sử dụng là kiểm thử hộp đen.
- ☐ Phân hoạch tương đương, Chuyển trạng thái, kiểm thử ca sử dụng và Kiểm thử dựa trên bảng quyết định là kiểm thử hộp trắng.

7. Trong các kỹ thuật sau cái nào là kỹ thuật tĩnh, động.

1. Phân hoạch tương đương
2. Kiểm thử ca sử dụng
3. Kiểm thử luồng dữ liệu
4. Kiểm thử dựa trên bảng quyết định

- ☐ 1 là tĩnh, 4 là động
- ☐ 3 là tĩnh, 1,2,4 là động
- ☐ 2,3 là tĩnh. 1,4 là động
- ☐ 1,2,3 là động. 4 là tĩnh

8. Chọn đúng về “luồng dữ liệu không bình thường”

- ☒ Định nghĩa đi định nghĩa lại
- ☐ Định nghĩa nhưng khi sử dụng thì gán giá trị sai.
- ☐ Sử dụng nhưng được định nghĩa là biến cá nhân (private) của lớp.
- ☐ Sử dụng nhưng được định nghĩa là biến công cộng (public) của lớp.

9. Chọn câu không đúng về “luồng dữ liệu không bình thường”

- ☐ Luồng dữ liệu không bình thường là kiểm thử tĩnh của kiểm thử luồng dữ liệu
- ☒ Luồng dữ liệu không bình thường là kiểm thử động của kiểm thử luồng dữ liệu
- ☐ Nó có thể xảy ra làm chương trình lỗi.
- ☐ Nó có 3 dạng là định nghĩa đi định nghĩa lại, chưa được định nghĩa nhưng lại được sử dụng và được định nghĩa nhưng không được sử dụng

10. Kỹ thuật nào là kỹ thuật để biểu diễn các chức năng và luồng dữ liệu bằng các kí hiệu chỉ ra luồng dữ liệu, xử lý (các chức năng), kho dữ liệu và nguồn ngoài (nguồn dữ liệu được sinh ra và gửi đi)? (kỹ thuật này là một trong các phương pháp phân tích có cấu trúc)

- ☒ DFD
- ☐ ERD
- ☐ Lược đồ NS
- ☐ Biểu đồ di chuyển trạng thái

11. Đây là kỹ thuật phù hợp nhất đối với mối quan hệ giữa dữ liệu vào và kết quả đầu ra trong việc chuẩn bị dữ liệu kiểm thử, kiểm thử các chức năng của chương trình.

- ☐ Kiểm thử kiểu Top-down
- ☒ Kiểm thử hộp đen
- ☐ Kiểm thử Bottom-up
- ☐ Kiểm thử hộp trắng
- ☐

12. Đây là mô tả chính xác về dữ liệu kiểm thử để duyệt một chương trình?

- ☒ Các trường hợp kiểm thử được chuẩn bị trước, và dữ liệu kiểm thử có thể đáp ứng yêu cầu được xác định trong trường hợp kiểm thử được chuẩn bị.
- ☐ Chỉ có dữ liệu kiểm thử mà đã được xử lý đúng mới được chuẩn bị như các tiến trình kiểm thử.
- ☐ Bởi vì dữ liệu được sử dụng để kiểm thử, cần chuẩn bị khoảng 20% khối lượng dữ liệu cần xử lý trong quá trình vận hành thực tế .
- ☐ Không cần cung cấp dữ liệu kiểm thử bị loại bỏ vì lỗi trong giai đoạn đưa vào.

13. Kỹ thuật kiểm thử hộp trắng (white box testing) còn được gọi là :

- ☒ Kiểm thử cấu trúc
- ☐ Kiểm thử dựa trên thiết kế
- ☐ Kỹ thuật đoán lỗi
- ☐ Kỹ thuật kiểm thử dựa trên kinh nghiệm

14. Kỹ thuật kiểm thử nào dưới đây không thể mô phỏng được tình huống thật

- ☐ A. Kiểm thử chức năng
- ☒ B. Kiểm thử cấu trúc
- ☐ C. Cả A và B.
- ☐ D. Không có đáp án nào đúng.

15. Phát biểu nào sau đây là đúng về kiểm thử cấu trúc

- ☐ Còn gọi là kiểm thử hộp đen
- ☒ Còn gọi là kiểm thử hộp trắng
- ☐ Còn gọi là kiểm thử chức năng
- ☐ Không có đáp án nào đúng

16. Phát biểu về kiểm thử hệ thống nào dưới đây là không đúng

- ☐ Kiểm thử hệ thống thường được thực thi bởi các nhóm độc lập
- ☐ Kiểm thử chức năng được sử dụng nhiều hơn kiểm thử cấu trúc
- ☐ Lỗi tìm thấy thông qua kiểm thử hệ thống thường phải trả giá rất đắt để sửa lỗi
- ☒ Người dùng cuối nên tham gia trong kiểm thử hệ thống

17. Phát biểu nào dưới đây là đúng về kỹ thuật kiểm thử hộp đen và kiểm thử hộp trắng

- ☐ Phân hoạch tương đương, Bảng quyết định và Luồng điều khiển nằm trong kỹ thuật kiểm thử hộp trắng
- ☐ Phân hoạch tương đương, Phân tích giá trị biên, Luồng dữ liệu nằm trong kỹ thuật kiểm thử hộp đen
- ☒ Phân hoạch tương đương, chuyển trạng thái, kiểm thử ca sử dụng nằm trong kỹ thuật kiểm thử hộp đen
- ☐ Phân hoạch tương đương, chuyển trạng thái, kiểm thử ca sử dụng và bảng quyết định nằm trong kỹ thuật kiểm thử hộp trắng

18. Kỹ thuật kiểm thử nào dưới đây không nằm trong kiểm thử hộp trắng

- ☒ Kiểm thử tự do (random testing)
- ☐ Kiểm thử luồng dữ liệu (data flow testing)
- ☐ Kiểm thử các câu lệnh (statement testing)
- ☐ Kiểm thử cấu trúc(syntax testing)

19. Kỹ thuật kiểm thử nào dưới đây không nằm trong kiểm thử hộp trắng

- ☐ Kiểm thử câu lệnh (Statement testing)
- ☐ Kiểm tra theo đường dẫn (Path testing)
- ☐ Kiểm thử luồng dữ liệu (Data flow testing)
- ☒ Kiểm thử chuyển trạng thái (State transition testing)

20. Phương pháp kiểm thử nào sau đây không là kiểm thử tĩnh

- ☒ Đoán lỗi
- ☐ Walkthrough
- ☐ Phân tích luồng dữ liệu
- ☐ Inspection

21. Theo chuẩn BS7925-II, kỹ thuật kiểm thử nào sau đây không thuộc kiểm thử hộp trắng

- ☐ Kiểm thử ngẫu nhiên
- ☐ Kiểm thử luồng dữ liệu

☐ Kiểm thử câu lệnh (statement testing)

☒ Kiểm thử cú pháp

22. Các phương pháp nào sau đây là kiểm thử hộp đen

☐ Kiểm thử chuyển trạng thái, kiểm thử code, kiểm thử linh hoạt

☒ Phân hoạch tương đương, kiểm thử chuyển trạng thái, kiểm thử bảng quyết định

☐ Kiểm thử tích hợp hệ thống, kiểm thử hệ thống, kiểm thử bảng quyết định

☐ Kiểm thử hệ thống, kiểm thử chấp nhận, phân hoạch tương đương

23. Phân tích luồng dữ liệu nghiên cứu về

☐ Các “nút cổ chai” trong giao tiếp của một chương trình

☐ Tỷ lệ thay đổi giá trị dữ liệu khi chương trình thực thi

☒ Sử dụng dữ liệu trên các đường đi thông qua code

☐ Độ phức tạp bản chất của code

24. Kỹ thuật nào sau đây không là kiểm thử hộp trắng

☐ Kiểm thử câu lệnh (Statement testing)

☐ Kiểm thử đường đi

☐ Kiểm thử luồng dữ liệu

☒ Kiểm thử chuyển trạng thái

25. Cho hàm sau

```
Bool isPrime(int x) {  
    Int n = round(sqrt(x));  
    If (x==2) printf(“%d không là số nguyên tố”, x);  
    Else  
        For (i=2; i≤ round(sqrt(x)); i++) {  
            If (x%i==0 ) return false;  
            Break;  
        }  
    Return true;  
}
```

Hàm trên có bao nhiêu luồng dữ liệu bất thường

☐ 1

☒ 2 (n được khai báo nhưng ko đc dùng, i chưa khai báo nhưng đc dùng)

☐ 3

☐ 4